

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **262/2020/DS-ST**

Ngày: 28/12/2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Dương Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Hiến;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Phụng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 111/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 347/2020/QĐXXST-DS ngày 16/11/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 277/2020/QĐST-DS ngày 07/12/2020 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** **Ngân hàng thương mại cổ phần BVB** (tên viết tắt **BVB**), địa chỉ trụ sở: Tòa nhà HM town, số 412, đường K, phường 5, quận N, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Bình H, địa chỉ liên lạc: số 183 – 185, Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. (Có mặt).

2. ***Bị đơn:*** Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1979, địa chỉ: ấp C, xã BL, huyện P, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần BVB – ông Trần Bình H trình bày:

Ông Huỳnh Văn T và Ngân hàng thương mại cổ phần BVB (tên viết tắt là BVB, trong Bản án này gọi tắt là Ngân hàng BVB) chi nhánh An Giang - phòng giao dịch Phú Tân có ký Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dùng chung khách hàng cá nhân số 0471900054100 kèm theo Phụ lục 01 và Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0471900054200 cùng ngày 22/02/2019, theo đó ông T vay của Ngân hàng BVB số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), thỏa thuận thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất cho vay được thỏa thuận trên Giấy nhận nợ ngày 27/02/2019, lãi suất trong hạn là 11,3%/năm, phương thức trả nợ trả lãi vay: vào ngày 15 định kỳ 01

tháng/lần, kỳ trả lãi vay lần đầu: tháng 03/2019, trả nợ gốc: cuối kỳ vào ngày 27/02/2020. Mục đích vay của ông T là để buôn chuyển lúa gạo.

Để đảm bảo khoản vay của Hợp đồng tín dụng nêu trên, ông Huỳnh Văn T đã ký với Ngân hàng BVB Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0471900054300 ngày 27/02/2019, có đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện P, gồm: 01 (Một) quyền sử dụng đất, loại đất ở nông thôn ONT, thuộc thửa số 145, tờ bản đồ số 18, có diện tích 532,7m², đất tọa lạc tại xã BL, huyện P, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa AE433247, sổ vào sổ H00548dF do Ủy ban nhân dân huyện P cấp ngày 20/7/2006 cho ông Huỳnh Văn T đứng tên sử dụng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả gốc và lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính từ ngày vay đến ngày 09/4/2020, ông T còn nợ Ngân hàng BVB tổng số tiền gốc, lãi là 415.007.005 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 400.000.000 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 6.919.946 đồng, tiền nợ lãi phạt chậm trả lãi 99.662 đồng và tiền nợ lãi quá hạn là 7.987.397 đồng.

Nên ngân hàng BVB khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Văn T phải thanh toán cho Ngân hàng BVB tổng số tiền gốc, lãi nêu trên và trả lãi phát sinh kể từ ngày 10/4/2020 theo mức lãi suất được thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ dư nợ nêu trên thì Ngân hàng BVB yêu cầu phát mãi toàn bộ tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0471900054300 ngày 27/02/2019 để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông T. Trường hợp số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp vẫn không đủ để thanh toán hết khoản nợ của ông T thì yêu cầu ông T có nghĩa vụ tiếp tục trả cho đến khi trả hết số tiền nợ cho Ngân hàng BVB.

Quá trình giải quyết vụ án, ông T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần để làm việc nhưng vẫn vắng mặt và không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án về việc nguyên đơn khởi kiện.

Tòa án tiến hành xác minh, xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp và tiến hành mở phiên hòa giải, tuy nhiên ông T vắng mặt nên lập biên bản không tiến hành hòa giải được.

Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án gồm: Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dùng chung số 0471900054100 ngày 22/02/2019 kèm Phụ lục 01; Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0471900054200 ngày 22/02/2019; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0471900054300 ngày 27/02/2019; Giấy nhận nợ ngày 27/02/2020; Phiếu tính lãi; Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 27/02/2019; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sổ vào sổ H00548 do UBND huyện P cấp ngày 20/7/2006 cho ông Huỳnh Văn T đứng tên sử dụng, kèm hồ sơ kỹ thuật khu đất; Bản cam kết bảo đảm bằng tài sản ngày 27/02/2019; Giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu của ông Huỳnh Văn T (bản photo);

Tại phiên tòa:

- Đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Ngân hàng BVB vẫn giữ yêu cầu khởi kiện đối với ông T. Quá trình vay, ông T có trả cho Ngân hàng BVB số tiền lãi là 39.642.246 đồng thì ngưng trả đến nay, chưa thanh toán hết nợ gốc, lãi. Tính đến thời điểm xét xử ngày 28/12/2020 thì số tiền nợ gốc, lãi mà ông T còn nợ Ngân hàng BVB tổng cộng là 464.358.771 đồng; trong đó tiền nợ gốc 400.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.919.946 đồng, lãi quá hạn 56.840.548 đồng, lãi phạt chậm trả lãi là 598.277 đồng. Nên Ngân hàng BVB yêu cầu ông T có trách nhiệm trả số tiền nợ tổng cộng gốc, lãi tính đến ngày 28/12/2020 là 464.358.771 đồng và yêu cầu trả lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 29/12/2020 cho đến khi trả hết số tiền nợ. Yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp giữa ông T và Ngân hàng để đảm bảo thi hành án, trường hợp tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì yêu cầu Tòa án buộc ông T phải có nghĩa vụ trả cho đến hết số tiền nợ. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông T trả lại cho nguyên đơn do nguyên đơn đã tạm ứng chi.

- Bị đơn ông Huỳnh Văn T vắng mặt.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu ý kiến về trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án và nêu quan điểm giải quyết vụ án:*

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn Ngân hàng Bản Việt đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn ông T vắng mặt không lý do là chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng BVB với ông T được ký kết trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận, không vi phạm điều pháp luật cấm, không trái đạo đức xã hội. Do ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi theo thỏa thuận nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả toàn bộ vốn, lãi tính đến ngày tính đến ngày 28/12/2020 là 464.358.771 đồng và yêu cầu trả lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 29/12/2020 cho đến khi trả hết số tiền nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 116, 351, 385, 463, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Đối với Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất giữa Ngân hàng BVB với ông T, được ký kết trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận và có công chứng, có đăng ký giao dịch đảm bảo, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia giao dịch. Khi ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp, để đảm bảo cho việc thi hành án là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông T có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và buộc ông T có nghĩa vụ phải trả lại cho Ngân hàng BVB chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng dân sự – hợp đồng tín dụng; bị đơn có địa chỉ thường trú tại địa bàn huyện P, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự có mặt, vắng mặt của đương sự:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt tại phiên tòa. Riêng bị đơn ông Huỳnh Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa lần thứ hai, không có lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.3] Về áp dụng luật giải quyết tranh chấp:

Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng BVB với ông Huỳnh Văn T vào năm 2019 - thời điểm Bộ luật Dân sự 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đang có hiệu lực pháp luật. Do đó, Tòa án áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét thấy Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dùng chung khách hàng cá nhân số 0471900054100 kèm theo Phụ lục 01 và Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0471900054200 ngày 22/02/2019 mà ông T và Ngân hàng BVB ký kết đều trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, nội dung, hình thức không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 116, 117, 119, 385, 398, 463 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 14, khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 94 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên từ khi vay đến nay ông T chỉ trả được số tiền lãi 39. 642.246 đồng thì ngưng trả đến nay, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi còn lại theo thỏa thuận trong hợp đồng đúng hạn nên Ngân hàng BVB đã chuyển sang nợ quá hạn. Do ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả vốn, lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, làm phát sinh nợ quá hạn nên Ngân hàng BVB yêu cầu ông T thanh toán vốn, lãi tính đến ngày xét xử 28/12/2020, tổng cộng là 464.358.771 đồng; trong đó tiền nợ gốc 400.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.919.946 đồng, lãi quá hạn 56.840.548 đồng, lãi phạt chậm trả lãi là 598.277 đồng và yêu cầu ông T tiếp tục tính lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 29/12/2020 cho đến khi trả xong khoản nợ là có căn cứ, phù hợp theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và quy định tại Điều 280, 351, 357, 463, 466 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn ông T có nghĩa vụ trả số tiền vốn, lãi.

Về Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0471900054300 ngày 27/02/2019, xét thấy các bên ký kết Hợp đồng đều trên cơ sở tự do, tự nguyện thỏa thuận, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, có công chứng và có đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 119, 317, 318, 319, 500 của Bộ luật dân sự 2015 và khoản 3 Điều 188 Luật đất đai 2013 và điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định số: 83/2010/NĐ-CP, ngày 23/7/2010 của Chính Phủ quy định về đăng ký giao dịch

bảo đảm. Do đó, trường hợp ông T không trả được đầy đủ số tiền nợ vốn, lãi nêu trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp đã ký để đảm bảo thu hồi nợ là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 323 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Về chi phí tố tụng:

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản của ông Huỳnh Văn T đã thế chấp cho Ngân hàng BVB. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 400.000 đồng do nguyên đơn đã tạm ứng (theo danh sách chi ngày 26/10/2020 và biên bản quyết toán ngày 16/11/2020).

Tại phiên tòa, ông H đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị giải quyết theo pháp luật, căn cứ vào Điều 157 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn ông T phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ 400.000 đồng. Tuy nhiên nguyên đơn đã tạm ứng số tiền này thanh toán xong nên bị đơn ông T có nghĩa vụ phải trả lại cho nguyên đơn số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 400.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền có nghĩa vụ phải trả là 22.574.351 đồng

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên nguyên đơn được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 10.300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 116, Điều 117, Điều 119, Điều 280, Điều 323, Điều 351, Điều 357, Điều 385, Điều 398, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 14, khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần BVB đối với ông Huỳnh Văn T:

- Buộc ông Huỳnh Văn T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần BVB tổng số tiền vốn, lãi tính đến ngày 28/12/2020 là 464.358.771 đồng (*Bốn trăm sáu mươi bốn triệu ba trăm năm mươi tám ngàn bảy trăm bảy mươi mốt đồng*);

trong đó tiền nợ gốc 400.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.919.946 đồng, lãi quá hạn 56.840.548 đồng, lãi phạt chậm trả lãi là 598.277 đồng.

- Ông Huỳnh Văn T còn có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền vốn gốc 400.000.000 đồng theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0471900054200 ngày 22/02/2019 mà các bên đã ký kết kể từ ngày 29/12/2020 cho đến khi trả xong hết số tiền nợ.

- Trường hợp ông Huỳnh Văn T không trả hoặc trả không đủ toàn bộ số tiền nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần BVB được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0471900054300 ngày 27/02/2019 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần BVB với ông Huỳnh Văn T để đảm bảo thi hành án.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Huỳnh Văn T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần BVB 400.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Huỳnh Văn T phải chịu 22.574.351 đồng (*Hai mươi hai triệu năm trăm bảy mươi bốn ngàn ba trăm năm mươi một đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần BVB được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 10.300.000 đồng (Mười triệu ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: TU/2017/0006523 ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND HCP;
- Tòa án tỉnh An Giang;
- Thi hành án DS HCP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Dương Thùy Dung